

KHÁI QUÁT VỀ CÔNG TRÌNH BÁCH KHOA TOÀN THƯ BẮC KINH

LÊ THANH HÀ *

Tóm tắt: Bách khoa toàn thư Bắc Kinh, được xuất bản lần đầu vào năm 1990, là công trình bách khoa toàn thư địa phương đầu tiên mang tính hệ thống, toàn diện trên mọi lĩnh vực về thành phố Bắc Kinh. Việc biên soạn, biên tập và xuất bản công trình này chính là bước thành công mới cho sự phát triển của bách khoa toàn thư Trung Quốc hiện đại. Công trình có giá trị lớn về mặt lý luận lẫn thực tiễn trong việc biên soạn bách khoa toàn thư về một thành phố cụ thể, do đó cần được nghiên cứu tìm hiểu. Bài viết tìm hiểu công trình này theo các nội dung sau: Giới thiệu khái quát về công trình; Tìm hiểu về bảng mục từ của công trình.

Từ khóa: Bách khoa toàn thư thành phố, Bách khoa toàn thư Bắc Kinh, Trung Quốc.

Abstract: The Encyclopedia of Beijing, first published in 1990, is the first systematic and comprehensive local encyclopedia covering all aspects of Beijing. The compilation, editing and publication of this work is a new successful step for the development of the modern Chinese encyclopedia. The work has great theoretical and practical values in compiling an encyclopedia about a specific city, so it needs to be researched. The article explores this work on the following aspects: Generalizing the work; Exploring the table of entries of the work.

Keywords: Encyclopedia of city, Encyclopedia of Beijing, China.

1. Đặt vấn đề

Bắc Kinh là thành phố văn hóa nổi tiếng

với lịch sử xây dựng thành phố hơn 3.000 năm [5, tr.I]. Trải qua các thời kỳ dưới các danh xưng khác nhau, các vương triều đều xây dựng kinh đô tại đây và để lại cho Bắc Kinh nhiều di sản văn vật quý giá tiêu biểu cho văn minh Trung Hoa. Nhờ những bề dày truyền thống như vậy, nên đã có rất nhiều thư tịch, công trình nghiên cứu tìm hiểu về thành phố này, trong đó công trình *Bách khoa toàn thư Bắc Kinh (BKTTBK)* là bách khoa toàn thư hiện đại đầu tiên cung cấp tri thức toàn diện và mang tính hệ thống về thành phố Bắc Kinh. Bài viết nhằm mục đích giới thiệu khái quát nhất về công trình, về cách thức biên soạn, cũng như tìm hiểu về bảng mục từ của công trình.

2. Nội dung

2.1. Vài nét về công trình *Bách khoa toàn thư Bắc Kinh*

Bách khoa toàn thư Bắc Kinh [5] có quy mô 1 tập với khoảng 1,7 triệu chữ, 5.019 mục từ, 808 trang, 311 hình ảnh minh họa, 24 bản đồ về thành phố Bắc Kinh. Công trình được xuất bản vào tháng 9.1990, do Nhà xuất bản Olympic phát hành. Công trình ra đời đúng thời điểm thành phố Bắc Kinh lần đầu đăng cai tổ chức Đại hội Thể thao Châu Á - ASIAD thứ XI (diễn ra từ ngày 22.9 đến

* ThS - Viện Từ điển học và Bách khoa Thư Việt Nam; Email: halethanh85@gmail.com

07.10.1990 tại Bắc Kinh, Trung Quốc).

Theo tìm hiểu, đến năm 2001, chính quyền thành phố Bắc Kinh đã cho xuất bản bộ sách mới cũng mang tên *Bách khoa toàn thư Bắc Kinh*. Nhưng khác với bản lần đầu năm 1990, bản năm 2001 không phải là sự tái bản của bộ cũ mà là bộ sách mới hoàn toàn. Bộ này được phân thành các quyển, tổng có 16 quyển được đặt tên theo các đơn vị hành chính của thành phố Bắc Kinh vào thời điểm đó (cụ thể là: *Bách khoa toàn thư Bắc Kinh - Quyển Đông Thành, Quyển Tây Thành, Thạch Cảnh Sơn, Triều Dương, Hải Điện, Phong Đài, Môn Đầu Câu, Phòng Sơn, Đại Hưng, Thông Châu, Thuận Nghĩa, Xương Bình, Bình Cốc, Hoài Nhu, Mật Vân, Diên Khánh*) [6, tr.1].

Nhận xét giữa hai công trình này, chúng tôi thấy, trong lần xuất bản năm 2001, do có sự phân quyền các khu vực trong *Bách khoa toàn thư Bắc Kinh* [6] nên nội dung phong phú và cập nhật hơn. Tuy nhiên, nội dung thông tin lại dàn trải và khó tiếp cận đầy đủ cả bộ sách. Còn công trình *BKTTBK* (xuất bản năm 1990) [5] được tổng hợp chung vào một quyển nên dễ dàng tiếp cận tư liệu tổng hợp. Từ những lý do đó, trong bài viết này, tác giả đã chọn công trình *BKTTBK* (xuất bản năm 1990) [5] làm đối tượng tìm hiểu, nghiên cứu và khảo sát.

2.1.1. Về mặt hình thức

BKTTBK (xuất bản năm 1990) [5] có độ dài 808 trang, các phần lần lượt như sau:

- Trang bìa được trình bày như sau: 6 chữ Hán giản thể cỡ lớn: 北京百科全书(*Bắc Kinh Bách khoa toàn thư - Bách khoa toàn thư Bắc Kinh*); tiếng Anh: *Encyclopedia of Beijing*; năm xuất bản: 1990; nhà xuất bản: 奥林匹克出版社 (Nhà xuất bản Olympic).

- Trang phụ bìa.

- Phần giới thiệu Hội đồng biên tập *BKTTBK*.

- Lời nói đầu (được đánh số I - II).

- Thẻ lệ biên soạn (được đánh số 1 - 2).

- Phần giới thiệu khái quát về Bắc Kinh (được đánh số từ trang 1 - 40).

- Mục lục.

- Bảng mục từ (được đánh số riêng từ trang 1 - 38).

- Mục lục ảnh màu minh họa (được đánh số riêng từ trang 39 - 41).

- Phần mục từ (được đánh số riêng từ trang 1 - 576).

- Niêu biên các sự kiện lớn của Bắc Kinh, sắp xếp theo thời gian lịch sử (trang 577 - 610).

- Sách dẫn: sắp xếp chữ Hán giản thể tra theo nét bút từ chữ có 1 nét đến chữ có 24 nét. Riêng các mục từ là số cũng được liệt kê vào phần này. Cách bố trí phần này gồm chữ Hán giản thể kèm số trang tương ứng và các vị trí của mục từ ở số trang đó. Có 4 vị trí là a, b, c, d. Trong đó a là ở trên tay trái trang sách, b là ở dưới tay trái, c là ở trên tay phải và d là ở dưới tay phải (trang 611 - 681).

- Phần Hình ảnh Bắc Kinh qua các thời kỳ lịch sử (trang 682 - 774).

- Mục lục và thẻ lệ các bản đồ của Bắc Kinh (trang 775 - 776).

- Bản đồ Bắc Kinh: gồm 24 bản đồ các loại được đánh số riêng từ trang bản đồ số 1 - trang bản đồ số 24 (trang 777 - 808).

2.1.2. Về mặt nội dung

Công trình này được chia thành hai phần gồm:

Phần thứ nhất: là các bài luận khái quát về Bắc Kinh (được đánh số trang riêng từ trang 1 - 40). Phần này được viết thành các bài và các chương mục, khái quát, tổng hợp và luận bàn về các vấn đề của Bắc Kinh. Nội dung của phần này được chia thành 12 nội dung nhỏ hơn như sau: 1. Khái quát về địa lý tự nhiên Bắc Kinh (bao gồm địa hình, địa mạo, khí hậu, thủy văn, địa chất); 2. Lịch sử Bắc Kinh qua các thời kỳ (thời kỳ

trước Công Nguyên; thời kỳ Xuân Thu Chiến Quốc; thời Tần đến Tây Tần; thời kỳ Đông Tấn đến Tùy, Đường, Hán; thời kỳ Liêu; thời Kim; thời Nguyên; thời Minh; thời Thanh; thời Dân Quốc và thời kỳ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa); 3. Số dân, dân tộc, tôn giáo; 4. Cơ cấu thành phố và các khu hành chính; 5. Kiến thiết thành phố (quy chế thành phố, kiến trúc thành phố, cơ sở thi hành, môi trường kiến thiết); 6. Kinh tế (công nghiệp, kinh tế nông thôn, thương nghiệp, dịch vụ, du lịch, ngoại thương, ngân hàng tài chính, giao thông bưu điện); 7. Giáo dục (Giáo dục bậc cao như Đại học, Học viện, Cao đẳng, giáo dục Trung, tiểu học, mầm non, trường giáo dục dạy nghề, thành tựu giáo dục và các vấn đề khác); 8. Nghiên cứu khoa học và phát triển kỹ thuật; 9. Văn hóa và thể dục (Văn học, nghệ thuật, báo chí và xuất bản, di tích và bảo tồn di tích, bảo tàng, thư viện, phòng triển lãm, thể dục, thể thao); 10. Vệ sinh - Y tế; 11. Sinh hoạt thành thị (người lao động, đoàn thể xã hội, đời sống dân cư); 12. Giao lưu đối ngoại và các vấn đề khác.

Phần thứ hai: cung cấp 5.019 mục từ, tổng hợp tri thức đa dạng về 22 lĩnh vực, trong đó chủ yếu là các mục từ ngắn. Các mục từ được sắp xếp theo thứ tự chữ cái phiên âm chữ Hán giản thể từ A - Z, không phân loại theo lĩnh vực, chủ đề (được đánh số trang riêng từ trang 1 - 576). Các mục từ được trình bày liền mạch, tên mục từ và nội dung mục từ không xuống dòng, tên mục từ được in đậm.

Để phục vụ cho việc biên soạn và biên tập công trình, thành phố Bắc Kinh đã lập ra Ủy ban Biên tập Bách khoa toàn thư Bắc Kinh, gồm: 1. Chủ nhiệm Trần Hy Đồng (1930 - 2013), là người giữ nhiều chức vụ quan trọng trong nhiều năm liền của thành phố Bắc Kinh. Từ năm 1983 - 1992, Trần Hy Đồng kiêm nhiệm chức Thị trưởng thành phố Bắc Kinh; từ tháng 10.1992 đến tháng 9.1995 là

Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư thành ủy Bắc Kinh. Như vậy, việc biên tập công trình được giám sát, quản lý trực tiếp của lãnh đạo cấp cao nhất của thành phố Bắc Kinh thời điểm đó. Ngoài ra, việc biên tập có sự tham gia của 5 Phó Chủ nhiệm là: Hầu Nhân Chi, Trương Bách Phát, Viên Lập Bản, Thiết Anh và Đoạn Bình Nhân; 7 cố vấn là: Lôi Hạo Quỳnh, Trương Hữu Ngư, Đới Niệm Từ, Ngô Lương Dung, Trần Thuật Bang, Đan Sĩ Nguyên và Đới Dật; và 51 người khác là Ủy viên trong Ủy ban Biên tập Bách khoa toàn thư Bắc Kinh. Bên cạnh đó, thành viên biên soạn chủ yếu gồm: 139 người, riêng việc biên soạn ảnh có 55 người tham gia. Nhân viên biên tập xuất bản gồm 1 Tổng Biên tập là Vương Tiêu Dụ; 1 Phó Tổng Biên tập là Trần Hiểu Hy; Tổng Biên tập kênh hình là Ngô Bằng; biên tập ảnh màu là: Mao Bách Minh, Lý Huy; biên tập ảnh đen trắng là: Vương Hỷ Dương, Dương Chân Quân; biên tập phần bản đồ là: Đồng Duy Tân, Lưu Lợi Bản; biên tập sách dẫn là Tề Hồng; hiệu đính là: Vương Nhạc, Trương Khánh Cương; thiết kế trang bìa, mỹ thuật là Trương Tuệ Trung.

Có thể nói rằng, công trình này được biên soạn, biên tập và xuất bản là công sức, sự hợp tác và làm việc công phu, nghiêm túc của chính quyền nhân dân thành phố Bắc Kinh lẫn chính quyền các huyện, khu cùng mọi tầng lớp xã hội; và sự ủng hộ rất lớn của các cơ quan nghiên cứu của Bắc Kinh thời kỳ đó. Công trình cũng tiếp thu kinh nghiệm được rút ra trong quá trình biên soạn và biên tập công trình *Đại Bách khoa toàn thư Trung Quốc* (1978 - 1993). Nhờ những điều đó, *BKTTBK* đã trở thành một công trình tra cứu có nhiều giá trị khoa học và thực tiễn.

2.2. Tìm hiểu về bảng mục từ của Bách khoa toàn thư Bắc Kinh

Công trình này là sự tổng hợp tri thức của 22 ngành, lĩnh vực khác nhau như: lịch

sử, địa lý, tôn giáo, chính trị pháp luật - quản lý hành chính, văn hóa nghệ thuật, khoa học giáo dục, thể thao y tế, giao thông, kinh tế, du lịch,... Phần bảng mục từ của công trình này được tổng hợp ở *Bảng 1*.

Nhìn vào *Bảng 1* ta thấy, cấu trúc vĩ mô của *BKTTBK* được bố trí theo hệ thống chặt chẽ, theo trật tự tăng bậc, khoa học và hợp lý. Tổng có 22 lĩnh vực được đề cập đến, bao quát được toàn bộ tri thức của thành phố Bắc Kinh. Trong từng chủ đề lớn lại được chia thành các nhóm chủ đề nhỏ hơn có quan hệ liên thuộc, gắn bó và thống nhất với nhau. Như trong phần “Lịch sử” lại được chia thành

các phần: “địa danh lịch sử, khảo cổ di chỉ, sự kiện lịch sử,...”; hay chủ đề “Nghiên cứu khoa học” gồm các phần: “khoa học và kỹ thuật tự nhiên, nghiên cứu khoa học quân sự, nghiên cứu khoa học xã hội, hội nghiên cứu chung, đoàn thể nghiên cứu”; lĩnh vực “Du lịch” lại được phân thành các chủ đề nhỏ như: “kiến trúc lịch sử, di tích, thắng cảnh, công viên, vườn cổ, nhà hàng, khách sạn, quán ăn nổi tiếng, thực phẩm nổi tiếng, đặc sản Bắc Kinh, sản phẩm công nghệ Bắc Kinh”;... Với cách sắp xếp này, các mục từ cụ thể sẽ được tìm thấy trong các chủ đề nhỏ, tuy nhiên không phải ở chủ đề nào cũng có sự phân thành các chủ đề nhỏ như vậy. Ở các chủ đề

Bảng 1. Bảng mục từ trong công trình Bách khoa toàn thư Bắc Kinh

TT	Chủ đề - lĩnh vực	Số mục từ
1.	Lịch sử	427
2.	Địa lý	1.069
3.	Tôn giáo	138
4.	Chính trị - Pháp luật - Quản lý hành chính	83
5.	Kiến thiết thành phố và bảo vệ môi trường	106
6.	Giao thông - Bưu điện	189
7.	Công nghiệp	653
8.	Nông lâm thủy lợi	135
9.	Thương nghiệp	258
10.	Dịch vụ	61
11.	Ngoại thương	77
12.	Tiền tệ	25
13.	Giáo dục	256
14.	Nghiên cứu khoa học	340
15.	Y tế	102
16.	Thể dục	82
17.	Văn học - Nghệ thuật	119
18.	Báo chí - Xuất bản	211
19.	Bảo tàng - Thư viện - Triển lãm	42
20.	Du lịch	565
21.	Sinh hoạt xã hội	65
22.	Giao lưu quốc tế và các vấn đề khác	16
Tổng cộng		5.019

có khá ít mục từ (dưới 100 mục từ) như các chủ đề: “Chính trị - Pháp luật - Quản lý hành chính”, “Dịch vụ”, “Ngoại thương”, “Tiền tệ” thì không có sự chia thành các chủ đề nhỏ, ở đây các chủ đề sẽ gồm các mục từ cụ thể.

Dựa vào *Bảng 1*, ta cũng thấy được trong tổng số mục từ của công trình này, các lĩnh vực có số lượng mục từ nhiều nhất là: “Địa lý” với 1.069 mục từ (21,3%), tiếp đến là “Công nghiệp” với 653 mục từ (13%), lĩnh vực “Du lịch” với 565 mục từ (11,2%), “Lịch sử” với 427 mục từ (8,5%). Còn nhóm các lĩnh vực có số mục từ ít hơn hẳn là: “Bảo tàng - Thư viện - Triển lãm” với 42 mục từ (0,84%), “Tiền tệ” với 25 mục từ (0,5%). Lĩnh vực có

số mục từ ít nhất là “Giao lưu quốc tế và các vấn đề khác” với 16 mục từ (0,32%). Qua số lượng chủ đề và mục từ được phân bổ, liệt kê ta thấy rõ mục đích biên soạn của *BKTTBK* (1990) là tập hợp những tri thức chung nhất, khái quát nhất về Bắc Kinh, nhằm phát huy truyền thống lâu đời của thành phố, cũng như giới thiệu những thành tựu của Bắc Kinh trong thời kỳ hiện đại hóa của Trung Quốc, nên các mục từ về lĩnh vực “Địa lý”, “Kinh tế công nghiệp” và “Du lịch” là những mục từ có số lượng nhiều nhất.

Về loại hình mục từ, trong quyển *BKTTBK*(1990), chúng tôi tổng hợp được 6 loại hình mục từ được đề cập, đó là các loại hình mục từ sau:

- Mục từ về địa danh.
- Mục từ về sự kiện.
- Mục từ về trào lưu, vận động, trường phái.
- Mục từ về tổ chức, nhóm hội, đoàn thể.
- Mục từ về thuật ngữ, khái niệm.
- Mục từ về tác phẩm.

Ta nhận thấy, trong công trình này không có loại hình mục từ nhân danh; nhưng qua nội dung trình bày của các loại hình mục từ khác có thể tìm hiểu và nhận biết được các nhân vật, nhân danh tiêu biểu của Bắc Kinh; hoạt động và vai trò của họ có thể được tìm thấy trong các mục từ liên quan thông qua phần hướng dẫn tra cứu các loại hình mục từ khác. Ngoài ra, còn có một số mục từ vượt ra ngoài phạm vi thành phố Bắc Kinh nhưng lại có liên quan mật thiết đến thành phố cũng được chọn đưa vào trong quyển này. Kết quả khảo sát loại hình mục từ của *BKTTBK* (1990) được thể hiện ở *Bảng 2*.

Dựa vào *Bảng 2* ta thấy, loại hình mục từ chiếm số lượng nhiều hơn cả là loại hình địa danh với 2.963 mục từ (59%); loại hình thuật ngữ, khái niệm chiếm số lượng nhiều thứ hai

Bảng 2. Kết quả khảo sát loại hình mục từ của Bách khoa toàn thư Bắc Kinh

TT	Loại hình	Số lượng (mục từ)	Tỉ lệ (%)
1.	Địa danh	2.963	59
2.	Sự kiện	161	3,2
3.	Trào lưu, vận động, khuynh hướng	116	2,31
4.	Tổ chức, nhóm hội, đoàn thể	448	9
5.	Thuật ngữ, khái niệm	1.309	26,1
6.	Tác phẩm	22	0,43
Tổng		5.019	100

với 1.309 mục từ (26,1%); chiếm số lượng tương đối là loại hình tổ chức, nhóm hội, đoàn thể với 448 mục từ (9%). Loại hình có số lượng ít hơn hẳn là mục từ về sự kiện lịch sử (3,2%); các mục từ về trào lưu, khuynh hướng chiếm 2,31%. Đặc biệt là mục từ về tác phẩm có số lượng ít nhất với 22 mục từ (0,43%).

Từ những khảo sát trên cho thấy: xét về loại hình mục từ trong quyển này thì mục từ về địa danh chiếm số lượng nhiều nhất, mục từ tác phẩm chiếm số lượng ít nhất. Xét về dung lượng mục từ thì mục từ ngắn chiếm đa số, có ít mục từ có dung lượng dài và rất dài. Về mô hình cấu trúc mục từ, ta dễ nhận thấy, loại hình mục từ nào cũng có phần giải thích khái quát mục từ đó và thường có nội dung tên các nhân vật, tùy vào dung lượng, như mục từ ngắn thì nhân vật được nhắc tới có thể chỉ đơn giản: giới thiệu tên, quê quán và đóng góp của nhân vật; còn ở mục từ trung bình và dài thì viết chi tiết, đầy đủ hơn. Các mục từ trung bình và dài thường có hình minh họa. Ưu điểm của cách trình bày của công trình là: văn phong mạch lạc, cách viết ngắn gọn, đơn giản, dễ hiểu, nhưng vẫn tôn trọng tính đảm bảo chính xác về mặt tư liệu, cập nhật, bổ sung thêm nhiều thông tin mới trong các mục từ.

Bên cạnh đó, công trình này cũng còn một số mặt hạn chế, như về mặt hình thức trình bày thì các mục từ trong quyển này mới gồm có tên mục từ, nội dung mục từ, không có tên người biên soạn và tài liệu tham khảo, tuy nhiên khi tìm hiểu các công trình bách khoa toàn thư địa phương khác của Trung Quốc như: *Bách khoa toàn thư Quảng Đông* (1995), *Bách khoa toàn thư Bắc Kinh phân quyển* (2001), *Bách khoa toàn thư Cát Lâm* (2003) và cả *Đại Bách khoa toàn thư Quảng Tây* (2008) thì trong các quyển này về hình thức trình bày cũng không có tên người biên soạn mục từ và tài liệu tham khảo; chỉ ở những công trình Bách khoa toàn thư tổng hợp như: *Đại Bách khoa toàn thư Trung Quốc* (1978 - 1983), *Đại Bách khoa toàn thư Trung Quốc bản giản minh* (1996) mới có đầy đủ những phần này. Về mặt nội dung thì ở *BKTTBK* (1990) nên có mục từ cho loại hình mục từ về nhân danh, nhân vật để các loại hình mục từ được đầy đủ, rõ ràng hơn.

3. Kết luận

Qua những khảo sát trên, có thể nói công trình *Bách khoa toàn thư Bắc Kinh* (1990) là công trình khoa học có giá trị lớn về cả lý thuyết và thực tiễn trong việc biên soạn loại hình bách khoa toàn thư thành phố. Mục đích biên soạn của công trình này nhằm tập hợp những tri thức chung nhất, khái quát nhất về Bắc Kinh, nhằm phát huy truyền thống lâu đời của thành phố, cũng như giới thiệu những thành tựu của Bắc Kinh trong thời kỳ hiện đại hóa của Trung Quốc. Sau khi sách này được xuất bản, ở Trung Quốc đã có liên tục các bộ bách khoa toàn thư địa phương khác ra đời, tiêu biểu như: *Bách khoa toàn thư Hắc Long Giang* (1991), *Trung Hoa bách khoa toàn thư giản minh* (1994), *Bách khoa toàn thư Quảng Đông* (1995), *Bách khoa toàn thư Bắc Kinh phân quyển* (2001), *Đại Bách khoa toàn thư*

Quảng Tây (2008),...

Tuy nhiên, những vấn đề mà bài viết này tìm hiểu mới ở mức độ giới thiệu và khái quát một cách chung nhất, cơ bản nhất về các công trình này. Việc nghiên cứu chuyên sâu hơn, kỹ lưỡng hơn về cấu trúc vĩ mô, và cấu trúc của từng mục từ cụ thể cần một thời gian nghiên cứu lâu dài hơn. Bên cạnh đó, như đã trình bày, năm 2001 đã có bộ *Bách khoa toàn thư Bắc Kinh* chia thành các quyển được xuất bản. Việc so sánh hai công trình này với nhau để làm rõ hơn đặc điểm cấu trúc vĩ mô, vi mô và cách thức biên soạn mục từ, nội dung và mô hình cấu trúc mục từ là điều cần thiết. Tuy nhiên, trong bài viết này tác giả chưa thể thực hiện được điều đó. Đây được xem là một hướng nghiên cứu tiếp theo mà chúng tôi sẽ tiến hành trong các bài khác sau này. Việc tìm hiểu và nghiên cứu những công trình này là việc làm hữu ích, giúp độc giả có thể tiếp thu kinh nghiệm cho việc biên soạn, biên tập các công trình bách khoa thư thành phố ở Việt Nam.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Lại Văn Hùng (Chủ nhiệm nhiệm vụ), *Nghiên cứu xây dựng mô hình biên soạn Bách khoa thư địa phương*, Nhiệm vụ khoa học cấp Bộ, Viện Từ điển học và Bách khoa thư Việt Nam, 2017 - 2018.
- [2] Nguyễn Thị Thanh Nga (Chủ nhiệm nhiệm vụ), *Khảo sát bách khoa toàn thư thủ đô của Pháp - Anh - Trung Quốc*, Nhiệm vụ khoa học cấp Cơ sở, Viện Từ điển học và Bách khoa thư Việt Nam, 2017.
- [3] Hà Học Trạc, *Lịch sử - Lý luận và thực tiễn biên soạn bách khoa toàn thư*, Nxb. Từ điển bách khoa, Hà Nội, 2004.
- [4] Đinh Ngọc Vượng (Chủ nhiệm đề tài), *Một số vấn đề cơ bản về lý luận và phương pháp luận về bách khoa thư*, Đề tài khoa học cấp Bộ, Viện Từ điển học và Bách khoa thư Việt Nam, 2009 - 2010.
- [5] *北京百科全书*, 奥林匹克出版社, 北京, 1990.
- [6] *北京百科全书*, 16卷, 奥林匹克出版社, 北京, 2001.